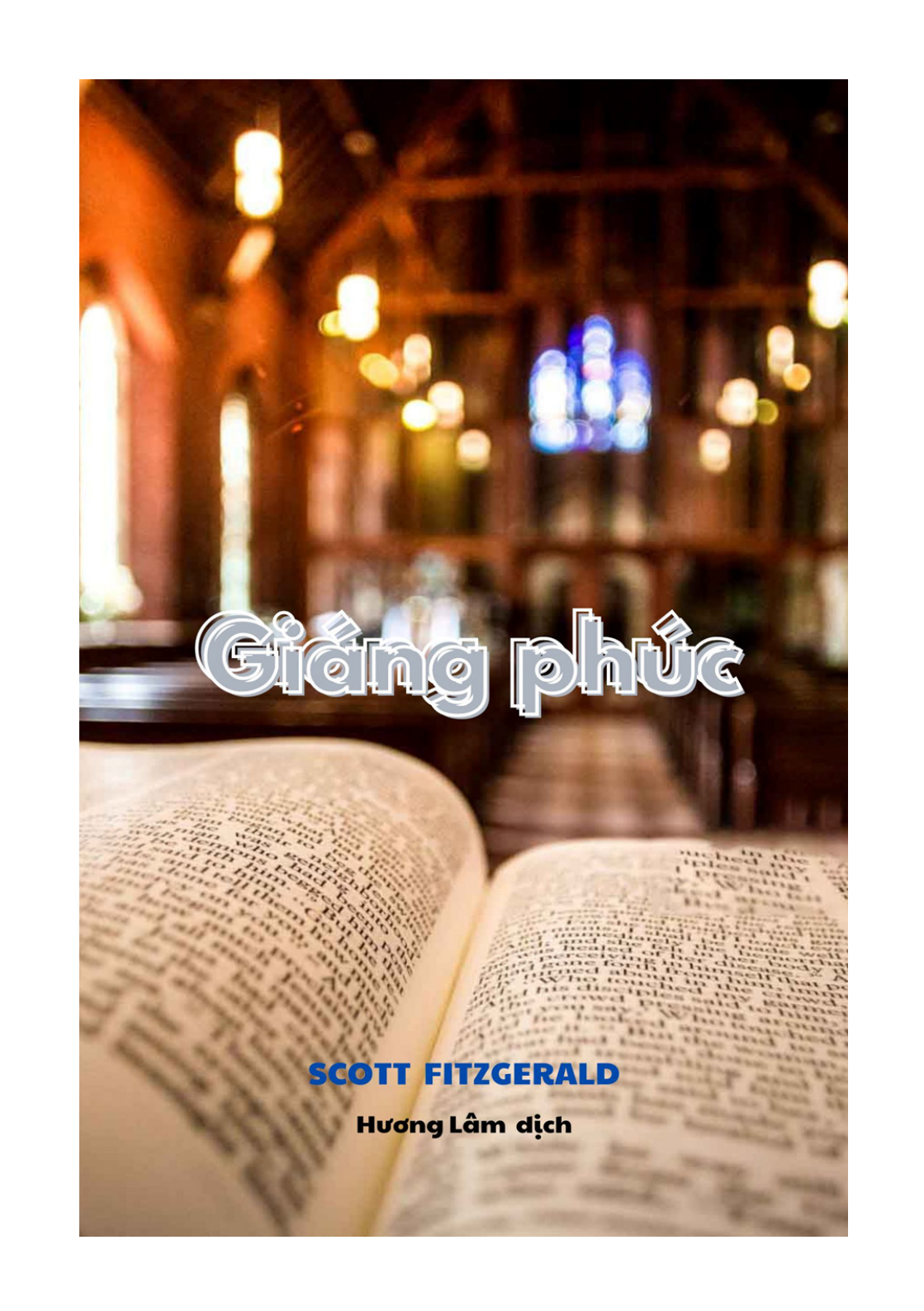




Giăng phước

SCOTT FITZGERALD

Hương Lâm dịch

GIÁNG PHÚC

SCOTT FITZGERALD

Hương Lâm dịch



giáng phúc

Scott Fitzgerald

Người dịch: Hương Lâm

Bìa: Istockphoto

Nguồn: Thư viện Tiểu Lùn

giáng phúc

SCOTT FITZGERALD

Người dịch: Hương Lâm

**Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 30, 31, 32 * 07-27/5/1966**



Nhà văn Fitzgerald
vào năm 1921

Francis Scott Fitzgerald (sinh ngày 24 tháng 9 năm 1896 tại thành phố Saint Paul, Minnesota, mất ngày 21 tháng 12 năm 1940 tại thành phố Los Angeles, California) là một nhà văn nổi tiếng người Mỹ. Những tác phẩm của ông được biết đến rộng rãi bởi âm hưởng và tinh thần từ Thời đại Jazz, đây cũng là cụm từ được chính Fitzgerald phổ biến từ tập truyện ngắn Truyện kể Thời đại Jazz (*Tales of Jazz Age*). Ông cũng được biết tới là một trong những cây bút nổi bật của Thế hệ đã mất với tác phẩm nổi tiếng nhất là *Gatsby vĩ đại* (*The Great Gatsby*).

Lúc viết truyện ngắn này năm 1919, F. S. Fitzgerald đúng 23 tuổi và một nhà xuất bản chấp nhận bản thảo năm mà

cuốn tiểu thuyết đầu tiên của ông: “*L'envers du Paradis*”.

Do đó ông mới có thể đính hôn với cô Zelda. Thế rồi người ta nhận thấy tràn ngập không khí yêu đời ở mỗi dòng cuốn đoản thiên tiểu thuyết đượm màu tươi sáng, đầy nhiệt huyết, hăng hái và ngộ nghĩnh đó. Chết trong lãng quên năm 1940, cho đến năm ngoái đây, người ta mới một lần nữa khám phá ra – những gì ở Fitzgerald: trong vòng có vài tháng mà nhà xuất bản Gallimard đã in ra hai cuốn tiểu thuyết chưa hề được ấn hành bằng Pháp ngữ, mà *L'envers du Paradis* (Bên đây vườn địa đàng) là một, còn nhà xuất bản Laffont cũng cho in hai tập truyện ngắn trong đó có cuốn “*Un diamant gros comme le Ritz*” chưa kể một tập khác nữa hiện đang được xúc tiến.

1

Lúc đó, khí trời thực oi ả mà nhà bưu điện Baltimore thì đông nghẹt những người. Trước phòng điện tín, Lois bút rút đợi những phút dài đằng đẳng trong lúc một nhân viên bưu điện nhả hàm răng dài ra đếm đi đếm lại những dòng chữ bức điện tín của một bà mập mập nhờ đánh đi để xem con số trước mắt mình là con số lành 49 hay số dữ 51.

Để khỏi mất công chờ đợi và chắc chắn không lầm địa chỉ, nàng mở ví ra lấy bức thư đọc lại một lần nữa.

“Em thân mến,

Anh thông cảm và thấy sung sướng hơn mặc dầu định mệnh không bao giờ muốn thế. Nếu có thể được, anh không tiếc bất cứ một việc gì phù hợp với ý muốn của em, nhưng thật ra không thể được em Lois ạ, chúng ta không thể nào thành hôn với nhau được và ác thay cũng không thể quên nhau để mai một mối tình đã dày công xây đắp.

Khi chưa nhận được thư em. anh vẫn ngồi nguyên chỗ này trong bóng tối, thả tâm hồn đi tìm một nơi để có thể quên em mãi mãi, có lẽ anh sẽ xuất ngoại, anh nghĩ đến chuyện lang thang ở Ý Đại Lợi, Tây Ban Nha, mong thoa dịu vết thương lòng

khi mất em. Nơi đây những vết tích tàn tạ của nền văn minh xưa cũng không sao thấm thía bằng sự đổ vỡ của đời chúng ta và sẽ phản ánh được mỗi thất vọng của anh, may thay thư em đã đến.

Em dịu hiền, em yêu mến, nếu em cho anh hay bằng điện tín, anh sẽ đợi em ở Wilmington, trong lúc này, anh chỉ đợi và ước mong làm sao cho mộng đẹp của đôi ta một ngày kia thành tựu”.

Ký tên

Howard

Nàng đã đọc thơ ấy không biết bao nhiêu lần, đến nỗi phải thuộc lòng nhưng vẫn còn thắc mắc. Những dòng chữ thân yêu đã phản chiếu rõ rệt tâm hồn người viết, hình ảnh chàng trai đáng yêu với đôi mắt trầm mặc, đượm vẻ buồn, lại hiện

ra trong trí óc nàng, nàng nhớ những gì, lúc chàng tỏ vẻ với nàng, đã chiếm hẳn lòng nàng, nàng đã say sưa đắm đuối ru hồn trong mộng. Với cái tuổi 19, Lois rất lãng mạn. Hiếu kỳ và mạnh dạn.

Thấy người đàn bà to béo và viên thơ ký bưu điện kia đã thỏa thận về bức điện tin 50 chữ rồi, Lois liền lấy phiếu viết điện tín của mình.

Không chút lưỡng lự, nàng đã quyết định ngay và tự nghĩ ở đời chẳng qua là số phận cả và cứ như vậy mọi sự đều quanh quẩn diễn ra trên trái đất khốn khổ này. Từ trước đến nay có lẽ ta đã quá hèn không dám làm gì, bây giờ nhất định không có gì cản trở ta được nữa, đến đâu thì đến ta sẽ không ân hận.

Nhân viên bưu điện xem bức điện tín Lois vừa trao:

“Hôm nay đến Baltimore, ghé nhà người anh, sẽ gặp anh ở Wilmington ba giờ thứ tư, thân mến.

Ký: Lois.

– Thừa bà hết 54 xu.

Người đàn ông kia nói có vẻ cảm mến.

“Ta sẽ không ân hận gì, ta sẽ không bao giờ ân hận”, nàng tự nhủ.

2

Dường vào um tùm những cây, ánh sáng lọt qua khe lá chiếu xuống bãi cỏ xanh xanh, người ta đi dưới bóng mát dịu, xung quanh ngôi nhà tu viện. Hai bên lối đi yên tĩnh chen chúc những cây cần cỗi tựa hồ các bà già kiệt sức phất cánh quạt lông hay các quản gia khúm núm đón chào khách lạ. Ở đây, không nơi nào không có cây cối, cây trên đồi, cây mọc từng chụm rải rác, từng hàng ngay thẳng, cũng có khi chen chúc thành từng khóm một. Phong cảnh miền đông xứ Maryland đầy những dạng cây thanh nhã bao quanh các đồng ruộng bát ngát

mênh mông ở phía sau, mắt người ta chỉ còn phân biệt được những bụi rậm đầy hoa, những khu vườn phong phú.

Bên cạnh các cây cổ thụ, có lẽ trông trước khi xây cất tu viện còn có những cây non xinh tươi. Người ta gọi ngôi nhà là tu viện thật ra cũng không đúng lắm, đây chỉ là một chủng viện.

Mà cứ tạm gọi là tu viện đi cũng được, ngôi nhà kia với kiến trúc cổ kính từ trăm năm nay đã nói lên được tuổi tác của nó rồi.

Phía sau là vườn rộng, người ta thấy ở đây năm, sáu tu sĩ, người ướm đầm mồi hôi vẫn đang cặm cuội trồng rau. Ngó qua bên trái, sau hàng đu nhỏ trên một sân thể thao mới thành hình, ba giáo sinh tập dượt cách sử dụng chiếc vợt gỗ dưới sự chỉ dẫn của một người khác, họ chạy, họ

đuổi bắt nhau âm ỹ và làm bay bụi cùng sân. Nhìn về phía trước, dưới bóng cây sừng sững, cứ mỗi độ vọng nửa giờ, khi tiếng chuông trầm đục vọng lên, người ta lại thấy tràn ra ở các lối đi, những tàu lá đen, những bóng người mảnh khảnh. Bên cạnh nhóm người má hóp, da nhẵn không khác gì mặt nước hồ bị rung động, còn có hạng trắng niên thân hình không còn cân đối lộ ra dưới chiếc áo dài tha thướt.

Các bóng đen ấy ôm theo các tác phẩm của Thánh Thomas d' Aquin, của Henry James, của Đức Hồng Y Mercier, của Emmanuel Kant kèm với những tập bút ký dày cộm ghi chép những điều đã lãnh hội được.

Nhưng đa số là những thanh niên 19 tuổi tóc vàng, vẻ mặt khắc khổ, nghiêm nghị bên cạnh những người xấp

xỉ ba mươi, già dặn kinh nghiệm và học vấn nhiều hơn. Người ta có thể đếm đến mấy trăm người quê quán ở các thành thị, làng mạc, nông thôn xứ Maryland, Pensylvanie, miền tây xứ Virginia hay Delaware.

Nói về quốc tịch thì người Mỹ đông hơn hết, vài người Ái Nhĩ Lan, có tiếng là khắc khổ, hai hay ba người Pháp, một số người Ý, người Ba Lan. Họ đi bách bộ bên cạnh nhau thân mật tùm hai, tùm ba hay nhiều hơn và rất dễ nhận ra khi ta nhìn kỹ đôi môi mỏng và chiếc cằm nhô hẳn ra. Họ thuộc về dòng tu Jésus mà một quân nhân can trường sáng lập năm trăm năm trước đây ở Tây Ban Nha để đào luyện những tâm hồn sẵn sàng phấn đấu bất cứ nơi đâu, những người chuyên soạn các bài giảng đạo hay viết các yếu luận. Họ là những người chỉ biết

tuân theo mệnh lệnh chứ không bao giờ biện luận một điều gì.

Lois xuống xe ngay trước cổng vào, lúc trời còn ửng nắng. Người thiếu nữ 19 xuân xanh ấy có mái tóc vàng và đôi mắt hữu tình. Cử chỉ tự nhiên của người sành điệu khi nhìn nàng là thường thường lấy vội bút chì ra cố ghi lại sau một bao thơ, nét mặt của nàng hay ít ra cũng đôi mắt lóng lánh dưới nét ngài nở nang nhưng rồi lại xé đi vì thấy thật vô nghĩa lý trước dung nhan nàng.

Vẫn giữ y phục lúc đi đường đầy bụi bặm, Lois ung dung đi thẳng vào đường giữa với cặp mắt tò mò.

Vẻ nóng lòng và hồi hộp lộ ra trên khuôn mặt nàng khác hẳn với điệu bộ hân hoan của các thiếu nữ đến Prince-

ton hay New Haven để dự đại hội khiêu vũ thường niên.

Nàng tự hỏi không biết người này đến thăm sẽ giống ai và rồi đây có thể nhận ra ngay không vì nàng chỉ thấy anh nàng trong hình ảnh mà thôi. Phỏng theo bức hình treo trong phòng mẹ nàng, thì anh nàng còn trẻ lắm, chàng có đôi má hóp đáng thương hại, nhìn lại đôi môi đầy cương nghị, nhất là chiếc áo đen dài thụng của nhà dòng mới biết rằng chàng thanh niên kia đã nhất quyết xa lánh hồng trần để vào tu viện. Bức ảnh ấy chụp lúc chàng mới 19 tuổi, nay đã 36 rồi, hình và người chắc không còn giống nhau nữa.

Mới đây nàng cũng được xem mấy chiếc ảnh nhỏ gửi về nhà, theo đó chàng đã trở nên vạm vỡ hơn. tóc lại thtra thớt

hơn trước, nhưng chính bức ảnh to kia mới in sâu vào ký ức nàng hơn, nàng vẫn tỏ ý thương hại làm sao ấy. Còn gì là một đời thanh niên! Mười bảy năm tu luyện mà vẫn chưa thành, phải đợi một năm nữa mới lên chức Thầy Cả!

Lois tưởng tượng mai đây thành Linh Mục, anh nàng sẽ sống cuộc đời trang nghiêm mãi mãi nếu giờ đây nàng không lo liệu kịp thời.

Cho nên nàng sẽ không ngần ngại, giúp chàng cảm thấy những gì là tươi đẹp rực rỡ của đời người, lúc đó hẳn đầu óc nàng phải quay cuồng, tinh thần nàng phải trở nên bạc nhược, hay đúng hơn, lúc đó nàng phải thật lãng mạn. hiếu kỳ và táo bạo thì nàng mới mong thành công được. Anh này phải yêu đời lên mới được chớ, dù muốn, dù không, không thể làm ngơ.

Vừa thông dong đến trước cổng vào, nàng thấy ngay một người đàn ông vội vã tách ra khỏi các bạn, tay nâng vạt áo dài lên và chạy ngay về phía nàng. Người ấy có vẻ cao lớn rắn chắc, và rõ ràng nàng trông thấy người đó nở một nụ cười trên môi. Nàng dừng chân lại im lặng, tim nàng đập mạnh bất thường.

– Kìa em Lois.

Chàng trai ấy rút lên và trong giây lát hai tay đã choàng lấy mình nàng. Bỗng nhiên người nàng run lên cảm động.

– Em Lois, thật là bất ngờ – chàng tiếp anh không thể nói hết cho em rõ là anh đã mong mỗi đến chừng nào ngày em đến thăm anh, hôm nay sao mà em lộng lẫy thế!

Lois vẫn đứng yên.

Nàng nhận thấy tiếng nói của anh, dù chưa tỏ hết lời, đã lộ ra đầy nghị lực, có sức hấp dẫn lạ thường, trong tất cả người trong gia đình chỉ có anh nàng mới có giọng nói ấy.

– Em cũng thế, em mừng quá anh Kieth ạ.

Nàng đỏ bừng mặt, thấy hơi ngượng vì đây là lần đầu tiên, nàng gọi tên tục của anh.

Người đàn ông kêu liên tiếp: “Lois, Lois, em Lois” như không tin hẳn là nàng đứng trước mặt.

– Chúng ta đi vào trong nhà một tí vì anh muốn em gái của anh gặp Cha bề trên. Rồi chúng ta đi dạo quanh, anh muốn nói với em nhiều, nhiều lắm.

Tiếng nói chàng trở thành nghiêm nghị:

– Sao, mẹ khỏe mạnh chứ?

Nàng nhìn anh một lúc, nói những lời mà nàng không muốn hở môi, những điều nàng định giấu từ trước.

– Anh Kieth ạ, mẹ... mẹ... thôi, càng ngày càng tệ, lúc nào cũng thế, không có cách gì hơn!

Người anh gật đầu nhẹ nhẽ tỏ vẻ hiểu ý nàng.

– Anh biết mà, bệnh thần kinh ấy thôi chốc nữa em sẽ kể tiếp, bây giờ lại đây...

Nàng bước vào một phòng nhỏ trong đó có một chiếc bàn rộng, nói chuyện với một linh mục tóc đã bạc, tánh tình vui vẻ.

Hai tay vị tu sĩ giữ lấy tay nàng trong chốc lát và nói;

– Cô Lois đây à!

Cụ già tỏ vẻ như đã nghe nói đến nàng nhiều lần rồi. Cụ mời nàng ngồi.

Rồi hai vị linh mục khác đến sau không kém niềm nở, bắt tay nàng và ân cần hỏi han người “em gái của Kieth”, và nàng cũng thấy thích thú được người ta gọi nàng như thế.

Họ rất tự nhiên, trước khi vào đây, nàng tưởng sẽ gặp những người e lệ hay ít ra cũng rất dè dặt trong lời nói và cử chỉ. Nàng không hiểu gì về các lối đùa cợt họ nói với nhau nhưng chắc là đã làm cho họ vui thú.

Cha bề trên gọi họ là “bộ ba tu sĩ già cứng đầu”. Nàng cho là đúng vì họ không

có vẻ gì là tu sĩ khổ hạnh cả. Nàng có cảm tưởng rằng họ mến Kieth một cách tự nhiên lắm vì thấy Cha bề trên cứ gọi tên tục của chàng và trong khi trò chuyện một “huynh” trong dòng lúc nào cũng để tay lên vai Kieth. Nàng bắt tay họ một lần nữa hứa sẽ trở lại để ăn kem. Với nụ cười trên môi nàng thấy hân hoan trong lòng không hiểu vì sao. Nàng tự nhủ có lẽ vì Kieth đã có nhã ý đối với nàng và rất thích giới thiệu nàng cho mọi người.

Tay cầm tay, nàng và Kieth dạo chơi dọc theo một con đường nhỏ, Kieth luôn luôn khen cha bề trên là người rất đáng tôn kính.

Bỗng nhiên chàng dừng bước và nói:

– Em Lois ạ, anh rất cảm động việc em đến thăm anh, đối với em, thật em gái của anh rất chí tính. Anh đoán đời

sống của em vui tươi lắm!

Lois giật mình, sửng sốt nghe những lời anh nói. Khi ra đi, nàng có ý định ghé Baltimore giữa lúc nóng nực, ở lại nhà người bạn gái một đêm rồi hôm sau mới đi tìm anh chỉ mong sao người anh đừng trách móc và đối xử lạt lẽo, thế là đủ, không ngờ được đi dạo dưới bóng cây với anh và hơn thế làm cho anh trong giây phút vui tươi lên...

Nhanh nhẹn nàng thở thê:

– Anh Kieth ạ, em nóng lòng ra đi vì không thể đợi lâu hơn nữa. Anh nghĩ xem, em biết anh lúc mới lên năm, từ ngày đó đến nay em còn nhớ gì nữa, trong nhà chỉ có hai anh em mà thôi, thật là quá tẻ nếu em không biết đến người anh duy nhất của mình phải không anh?

– Em của anh ngoan quá, người anh trả lời.

Lois then thừng. Nàng thấy anh nàng có cá tính riêng, không giống ai. Im lặng một phút người anh lại tiếp:

– Anh muốn nghe em kể lại bất cứ việc gì đã xảy ra trong đời em. Thật ra, anh chỉ biết sơ qua mẹ và em đã làm gì trong mười bốn năm. Rồi ở Âu Châu, ngày đó ai cũng rất lo ngại vì em mắc bệnh phổi, nên không theo mẹ đến thăm anh được. Tính ra cũng hai năm nay rồi. Thường đọc báo anh thấy tên em nhưng chả biết được gì thêm, Lois ạ.

Nàng đang cố tìm hiểu từng cử chỉ một của người anh như nàng đã từng phân tách tác phong của những người nàng quen biết. Nàng tự hỏi không biết anh nàng đã vô tình hay hữu ý tạo ra bầu

không khí thân mật bằng cách luôn luôn kêu tên riêng của nàng. Chàng chỉ thích gọi tên ấy trên môi vì hình như đối với chàng nó có một ý nghĩa riêng biệt.

– Rồi sau mẹ cho em đi học phải không? Người anh hỏi.

– Vâng, học ở Farmington. Sự thật mẹ muốn em vào Nữ Chung Viện thì đúng hơn, nhưng em không thích.

Nàng liếc mắt nhìn xem anh nàng có phản ứng gì sau câu nói ấy không, người anh chỉ gật đầu tỏ vẻ tán thành.

– Đời sống ở các chủng viện Âu Châu đã làm cho em ngán lắm rồi phải thế không?

– Chính thế anh Kieth ạ, dầu sao các chủng viện ở đây đều khác hẳn nhau. Mà ở đây trong một vài tu viện được xem là

dễ chịu nhất cũng đầy ngột thiếu nữ sống chung bên nhau.

Anh nằng gặt đầu cho là phải:

– Anh cũng nhận thấy như vậy đó, lối sống ấy không hợp với em chút nào. Lúc đầu mới vào đây anh cũng thấy bức mình. Sự thật là thế nhưng anh đâu dám thổ lộ với ai, trừ em ra. Cách sinh hoạt tập thể không thích hợp với tâm hồn dễ xúc cảm như chúng mình.

– Những người sống ở đây cũng thế à?

– Chứ sao, bên cạnh nhóm người thật hiền lành đạo đức mà anh thường noi theo cũng có một hạng khác mình không thể nào ưa được lúc mới gặp nhau, như chú Regan chẳng hạn. Trước kia anh ghét cay ghét đắng chú ấy, thế

mà bây giờ y trở thành người bạn thân nhất của anh. Y thật là một thanh niên quá quắt, chốc nữa em sẽ gặp y. Trong một cuộc đấu tranh ta cần những người như thế.

Riêng Lois cũng từ nhủ rằng chính Kieth cũng là người mà nàng muốn có bên cạnh trong một trận tranh đấu.

– Sao anh lại.. sao anh lại nhút quyết như vậy?

Nàng hỏi một cách rụt rè, em muốn biết nguyên do nào đã thúc đẩy anh vào đây?

– Mẹ đã cho em hay chuyện xảy ra trên toa xe lửa rồi.

– Ô chuyện ấy...

Anh nàng có vẻ lúng túng, không buồn nghe.

– Kể cho em nghe đi, em muốn chính anh kể lại cho em nghe chuyện ấy.

– Thật ra chả còn gì đáng nói ngoài những điều mà có lẽ em đã rõ. Để anh nhớ lại xem, hôm ấy suốt ngày đi trên xe, chiều lại trong lúc đang suy nghĩ đầu đầu, bỗng nhiên anh có cảm tưởng có một người vừa mới lên xe và ngồi ngay trước mặt anh, một hành khách cùng đường. Người ấy nghiêng mình về phía anh ngồi bỗng anh nghe tiếng nói thì thầm: “Ta muốn con trở thành một Linh mục, ừ ta muốn thế”. Tức thì anh đã nhảy lên và kêu to lên: “Chúa ơi, không thể nào được!” Anh đã làm trò cười cho những người ngồi xung quanh, ít nhất cũng đến 20 người. Nhưng thật kỳ lạ em ạ, thực ra chẳng có ai ngồi trước mặt anh cả. Thế rồi, cách đó một tuần lễ anh tìm đến Học Viện của dòng các cha Jésuites tại Phila-

delphie, phải bò để lên thang lầu trên hết mới đến văn phòng Cha bề trên.

Im lặng trở lại, Lois thấy mắt anh nàng biểu lộ những ý tưởng xa xăm, nhìn mà chẳng trông thấy mấy thửa ruộng đầy ánh sáng nằm ngay phía trước. Nàng thấy xúc động mỗi lần anh nàng dịu giọng nói lại hay bỗng nhiên nghẹn ngào không muốn thổ lộ tâm tình.

Càng chú ý nàng càng nhận rõ đôi mắt của anh nàng giống hệt mắt của mình chỉ thiếu màu xanh, cái miệng xinh hơn là nàng thấy trên bức ảnh, có lẽ vì thường thấy luôn nên có vẻ hấp với khuôn mặt thì phải. Nhìn đầu hói ngay ở trên sọ, nàng nghĩ rằng anh nàng không bao giờ rời chiếc nón khỏi đầu nên mới sanh ra như vậy. Thật là khó coi khi người ta không có tóc trên đầu, khốn thay chẳng có ai bên cạnh để săn sóc cho.

– Lúc còn trẻ anh có ngoan đạo không anh Kieth? Nàng hỏi. Anh có hiểu em muốn nói gì không? Nghĩa là anh có thật sốt sắng lo việc thiêng liêng không, em quá tò mò anh có phiền không?

– Có chứ, người anh trả lời, đôi mắt sâu sắc vẫn nhìn đâu đâu giúp cho nàng hiểu rõ thêm tâm tình của anh. Lúc ấy anh ngoan lắm chứ, nhất là khi nào anh không quá chén.

Lois hơi ngạc nhiên, hỏi tiếp:

– Trước kia anh hay uống rượu sao?

Người anh gật đầu xác nhận là đúng.

– Thật là lộn xộn, anh đã đa mang làm môn đệ của lưu linh.

Nhìn em rồi cười, chàng nói lảng sang chuyện khác:

– Em gái của anh hãy nói cho anh nghe về mẹ đi. Anh biết mấy lúc sau này, em rất vất vả. anh hiểu em đã hy sinh nhiều, anh rất thán phục. Theo ý anh ngoài phận sự trong gia đình em còn phải thay cả anh nữa kia.

Lois hồi tưởng ngay những điều nàng đã chịu đựng dầu sao cũng chưa có gì quá đáng, nhiều lần nàng đã tránh được cơn thịnh nộ của người mẹ hay gắt gỏng vì bệnh tật.

– Em tưởng tuổi thanh xuân đâu đáng làm vật hy sinh cho hạng người già, anh Kieth, nàng nói.

– Anh thông cảm với em, thật ra em không phải vác gánh nặng kia lên vai, người anh thở dài, đáng lẽ anh phải ở nhà để giúp em.

Nàng để ý anh nàng đã nhanh nhẹn trả lời từng điểm một của nàng và lời nói biểu lộ được tánh tình con người cao thượng. Nàng nghĩ vợ vẫn một hồi đoạn đưa ra một nhận xét hơi kỳ:

– Lẽ nào cao thượng đi đôi với khắc nghiệt sao, nàng nói.

– Em bảo gì?

– Em có nói gì đâu, nàng trả lời hơi thẹn thùng, em nhớ lại một câu chuyện vu vơ, trong lúc nói chuyện với một người đàn ông tên là Freddy Keble.

– Có phải là anh của Maury Keble không?

– Chính ông ấy.

Nàng không hiểu sao anh nàng lại biết Maury Keble nhưng thật ra chẳng có gì đáng ngạc nhiên.

– Cách đây độ vài tuần nhật, em và ông ta bàn về hai chữ “cao thượng” em không nhớ rõ hết, em có nói cho ông ấy nghe chuyện một người bạn trai của em tên là Howard, em khen anh ta cao thượng, ông ta không đồng ý, thế rồi chúng em cãi nhau mãi về vấn đề trên. Ông ta lập đi lập lại mãi là em đã lầm lẫn với tánh hiền lành dịu dàng, em biết là không đúng nhưng không thể mô tả ra bằng lời. Bây giờ thì em hiểu rằng lúc đó em đã nói ngược lại. Theo em thì muốn cao thượng thật sự phải nghiêm khắc và cương nghị.

Kieth gật đầu:

– Anh hiểu em muốn nói gì rồi, anh đã từng gặp các linh mục già có đức tánh cao thượng ấy.

– Em có ý ám chỉ những người còn trẻ kia.

Nàng bướng bỉnh trả lời để trêu thêm.

– Thật thế à.

Đến trước sân thể thao lúc vắng người, Kieth chỉ chiếc ghế dài cho nàng và nằm dài xuống cỏ.

– Các chàng thanh niên có thích thú sống ở đây không anh?

– Em có nhận thấy thế không Lois.

– Em thí dụ là họ có vẻ vui thích nhưng mà hai người chúng ta vừa gặp, họ đã... họ đã...?

– Em muốn biết họ đã ký tờ cam kết dứt khoát chưa phải không? người anh vừa cười vừa nói – Chưa đâu, tháng sau

kia họ mới làm việc ấy.

– Thế là họ phải ở đây trọn đời sao?

– Đúng thế, trừ phi họ không thể giữ nổi về phần linh hồn hay về phần thể xác. Em không lạ gì với kỷ luật sắt đá hàng ngày, tự nhiên nhiều người phải tự mình xin rút lui.

– Mà có phải các chàng trai kia khi vào đây đã không màng đến tương lai đầy hứa hẹn của họ như trường hợp của anh, phải thế không anh?

Người anh lắc đầu:

– Đúng đối với một số nào đó mà thôi.

– Em tưởng họ không quan niệm được họ đang làm gì và họ cũng không rõ là họ đang bỏ mất những gì.

– Không đâu, không phải thế đâu.

– Họ đã nghĩ sai, lúc đầu họ tưởng ra ngoài đời phải gặp nhiều khó khăn. Tất cả lúc vào đây đều còn nhỏ tuổi phải không anh?

– Không hẳn thế, một số đã lăn lộn ngoài đời, đã có một cuộc sống phong trần, như Regan chẳng hạn.

Nàng nói có vẻ suy tưởng:

– Thà như vậy, tốt hơn, những người đã trải qua mùi đời.

– Anh không đồng ý, Kieth nói một cách quả quyết, anh không chắc là những thứ kinh nghiệm của một người sống cuộc đời bảy nổi ba chìm có thể hữu ích cho kẻ khác. Anh biết nhiều người xuất chúng đã luôn luôn tự xử với mình rất nghiêm khắc. Trái lại những kẻ phóng

đăng dấu hoán cải vẫn chủ trương thuyết không bao dung, em có nghĩ thế không Lois?

Nàng gật đầu biểu đồng tình nhưng vẫn ngẫm nghĩ.

Người anh nói tiếp:

– Theo anh, khi một người yếu đuối tìm đến một kẻ khác không phải là để nhờ người ấy giúp đỡ đâu mà họ đi tìm đồng lõa trong tội lỗi, em Lois ạ. Anh nhớ sau khi sanh được em rồi, mỗi lần mẹ nổi cơn giận dữ lên, mẹ thường qua nhà một bà tên là Comstock để mà khóc. Trời ơi, anh thấy mà ớn. Mẹ nói làm như thế để tìm nguồn an ủi, tội nghiệp thay. Anh không tin là muốn giúp kẻ khác, mình cần phải tập tành trước đã. Thiết tưởng chỉ những kẻ mạnh hơn ta, làm cho ta kính nể mới có thể giúp ta thật sự.

Và thiện cảm của những người ấy càng siêu nhân bao nhiêu thì càng cao cả bấy nhiêu.

– Nhưng con người lại thích thứ thiện cảm của thế nhân kia, nàng phản đối lại. Họ muốn thấy kẻ khác cũng dễ bị cảm dỗ như mình vậy.

– Họ muốn trong thâm tâm, cảm thấy kẻ khác trải qua bước đường sa ngã, do đó họ gọi là thiện cảm thế nhân đấy Lois ạ.

– Ngay trong tu viện cổ kính này, anh nàng nói tiếp, lúc đầu người ta ráng huấn luyện cho mình bỏ hẳn lòng thương xót bản thân mình và tánh kiêu ngạo. Để thử thách, người ta buộc phải cạo sán nhà và làm những việc khác nữa. Đó là ý niệm làm mất sự sống đi để cứu vãn lấy nó. Em thấy chưa. Ở đây chúng ta nghĩ

rằng con người mà thể xác càng bị chà đạp bao nhiêu, càng dễ trở thành hữu ích bấy nhiêu cho nhân loại (con người đúng theo quan niệm của em). Chúng ta theo lý thuyết này cho đến cùng. Nếu một người trong dòng chết đi, gia đình cũng không có quyền lấy xác về, người ta chôn cất ngay ở đây dưới một thập giá bằng cây bên cạnh hàng vạn thập giá khác.

Bỗng nhiên người anh đổi giọng chăm chú nhìn nàng:

– Nhưng thật ra ở tận đáy lòng con người còn có những gì thầm kín nữa ràng buộc chặt chẽ mà một trong những mối trắc ẩn là nguyên do chính làm cho anh đắm say em gái của anh.

Vì xúc động tự nhiên, nàng quỳ xuống bãi cỏ bên cạnh anh và nghiêng

mình ôm trán anh hôn.

– Anh Kieth của em quá nghiêm khắc, anh thật là cao thượng, em mến anh vì chỗ đó.

3

Trở về phòng khách nàng có dịp làm quen thêm 5, 6 người bạn của Kieth, toàn là bạn thân. Trong đám, có một thanh niên xanh xao, yếu đuối tên là Jarvis, có lẽ là cháu ruột của bà Jarvis, vẻ người trái hẳn với hai người chú của y chỉ biết ưa một đời sống náo nhiệt.

Có cả Regan nữa, người mặt đầy sẹo có cặp mắt tinh nhanh và sâu sắc theo

dõi nàng từ xa và đôi khi nhìn vào Kieth với vẻ mẫn phục lắm. Bây giờ nàng hiểu anh nàng đã tả đúng con người mà ta “muốn có bên cạnh trong một cuộc đấu tranh”.

Nàng tự nghĩ: “Đây là người giáo sĩ chính cống, ta thử tưởng tượng người đó đi truyền giáo ở Trung Hoa chẳng hạn hay có sứ mạng nào như thế”.

Một người thanh niên trong đám toét miệng cười:

– Tôi muốn em gái của Kieth biểu diễn cho xem vũ điệu Shimmy.

Lois vừa cười vừa trả lời:

– Ấy chết! Cha Bê trên sẽ đuổi em ra ngay, mà thật tình em cũng không sành lắm.

– Tôi chắc rằng dầu sao làm thế cũng sẽ có hại cho linh hồn Jimmy đấy. Kieth nói về nghiêm nghị. Chú ấy sẽ khổ sở vì phải suy nghĩ nhiều về cái đề tài như vũ điệu Shimmy. Tôi còn nhớ trước hết người ta bắt đầu nhảy điệu maxie phải không Jimmy? Lúc đó chú ấy mới vào tập sự, mà cả năm đầu tiên cứ bị ám ảnh theo điệu ấy, ta bắt gặp những lúc đang gọt vỏ khoai, tay chú ấy choàng quanh thùng nước chân nhịp lia lịa làm mất hết vẻ tôn nghiêm của chốn tu hành!

Tất cả mọi người bật cười lên, Lois cũng cười theo.

Jarvis nói nho nhỏ qua tiếng cười giòn:

– Kem này của một bà già đến xem lễ ở đây mang lại cho Kieth đó, vì bà ta biết cô sắp ghé lại, sao kem ngon, chứ?

Lois cảm động, mắt lóng lánh muốn rơi lệ.

4

Thế rồi nửa giờ sau trong nhà thờ mọi việc không còn như ý muốn nữa. Đã lâu lắm Lois không đi dự lễ ban phép lành, hôm ấy nàng rất hoan hỷ nhìn thấy những thứ trang trí vàng rực rỡ xung quanh bàn thờ trắng tinh, ngửi mùi hương đậm đà trong lúc đó ánh nắng rọi vào kính màu có hình thánh François Xavier tỏa ra những tia sáng đỏ trên áo lễ của người đứng ngay trước mắt nàng. Nhưng ngay lúc lễ nhạc cử hành bản “O Salntaris Hostia” nàng cảm thấy tâm hồn nặng trĩu. Kieth ở bên

phải nàng và chàng thanh niên Jarvis ở phía trái, liên tiếp nàng nhìn họ, vẻ lo ngại.

“Sao thế này?” sốt ruột nàng tự hỏi mình rồi rồi nhìn hai bên. Nàng cảm thấy khuôn mặt lạnh lùng của hai người, mà trước kia nàng không chú ý đến, xung quanh miệng họ nước da xanh xao, nhưng mắt họ lộ vẻ cương quyết lạ thường. Nàng hơi rùng mình, tưởng mình ở giữa hai xác chết.

Nàng có cảm giác là tâm hồn nàng bỗng nhiên không còn bận bịu đến Ki-eth nữa.

Người ấy là anh nàng thật, một người kỳ dị. Nàng ráng giữ sự bình tĩnh, hé môi cười. “Nhưng mà tôi làm sao thế này?” Nàng đặt tay lên mắt, sức nặng càng tăng gia thêm. Nàng không chịu nổi mùi

hương và giọng hát lạch lạch của một tu sĩ, muốn xé màng tai của nàng ra như tiếng cục phẩn ken két trên tấm bảng đen. Nàng để tay lên mái tóc, thấy trán ướt đầm. Ở đây nóng quá, nóng bức quá chừng. Lần nữa nàng cố nén cười nhưng chỉ trong giây lát sự nặng nề kia làm cho nàng hoảng sợ lạ lùng... Cây nến trên bàn thờ sao ngổn ngang vậy... Không ai thấy sao? Có vật gì ở trong ấy, hiện ra thành hình ngay ở trên này.

Nàng muốn chống lại sự hốt hoảng cho rằng hiện tượng đó là do ngọn đèn mà ra. Phải bắc đèn cong queo, mấy cây nến kia làm sao ấy – quả không phải thế! Nhanh như chớp một sức mạnh vùng lên, sức mạnh hải hùng, kinh khủng từ tứ phía đến, từ mỗi phần tử của tâm não tràn ra, trỗi dậy, càng lên cao càng

làm cho nàng buồn nản lạ thường. Kinh hoàng nàng khép hai cánh tay lại với nhau để khỏi gần Kieth và Jarvis. Vẫn có vật gì trong cây nến kia, nàng nghiêng mình về phía trước, có cảm giác sẽ đi đến gần nó. Không ai hay biết gì cả sao? Chả có người nào?

– Ôi chao!

Nàng cảm thấy trống rỗng hai bên rồi thoáng biết Jarvis giật mình bỗng nhiên ngồi xuống. Đoạn nàng quỳ gối, trong lúc Thầy Cả thông thả mang bình thánh bóng loáng khỏi bàn thờ, nàng nghe tiếng ồn ào, tiếng chuông đổ như tiếng búa... và trong một giây đối với nàng tựa hồ một thời gian vô tận, tim nàng muốn vỡ ra như thác nước ... nàng nghe tiếng gọi, tiếng sóng vỗ dập dồn.

... Nàng kêu lên, nghe gọi tên của Kieth, môi nàng lập cập không nói nên lời...

– Kieth! Chúa ôi! Kieth đâu!

Bỗng nhiên nàng nhận ra trước mặt một ngoại vật biểu lộ bằng một luồng ánh sáng màu đỏ. Nàng nhận được mấy tấm kính màu có hình thánh François Xavier.

Trí óc nàng hoàn hồn theo sự vật ấy nàng vẫn nghe gọi liên tiếp và vô hiệu quả... Kieth! Kieth!

Trong sự im lặng, người ta nghe vang lên tiếng:

– Tạ ơn Chúa.

Tiếp đó tiếng lập lại dần dần lan khắp cả nhà thờ:

– Tạ ơn Chúa.

Những tiếng ấy dội lại trong tim nàng.

Mùi hương tỏa khắp không trung dịu dàng khác thường và yên tĩnh. Trên bàn thờ những ngọn nến đã tắt.

– Vinh danh Thiên Chúa.

– Vinh danh Thiên Chúa.

Tất cả đều nhộn nhịp, ngả nghiêng xung quanh nàng. Người ta nghe có tiếng nhẹ nữa là nửa nức nở lúc đó nàng té xỉu bất tỉnh trên cánh tay Kieth chàng đã đưa ra thành linh để đón lấy nàng.

5

– Em cứ ngồi yên, anh nàng nói.

Nàng nhắm mắt lại, Người ta đã đem nàng ra ngoài bãi cỏ, đầu gối lên cánh tay của Kieth, Regan lấy khăn ướt thấm nước lên trán nàng.

– Em đã thấy đỡ nhiều, nàng nói khe khe.

– Anh biết, em cần ngồi yên một lát nữa.

Ở trong kia nóng thật, Jarvis cũng công nhận như thế. Nàng cười trong lúc Regan nhẹ nhẹ đưa khăn ướt thoa lên trán một cách rụt rè.

Nàng lại tiếp:

– Em thấy khỏe rồi.

Mặc dầu tâm hồn nàng không còn căng thẳng nữa, nàng vẫn cảm thấy áo nã lạ thường và hèn hạ vì đã lộ cho mọi người trông thấy sự bí ẩn của lòng mình.

6

Nửa giờ sau, theo con đường chính, nàng từ từ bước về phía cổng vào, đầu dựa vào cánh tay của Kieth.

– Chiều nay sao thì giờ đi quá chóng. Anh nàng thở dài, anh rất náo lòng khi thấy em té xỉu.

– Bây giờ em khỏe rồi anh Kieth ạ, anh đừng lo ngại gì nữa.

– Tội nghiệp em gái của anh quá. Không ngờ lễ ban phước lành lại quá lâu đối với em, có lẽ em đã mệt nhọc vì đi đường giữa trời nắng để vào đây chứ gì.

Nàng tươi cười đáp:

– Đúng ra thì em ít khi dự lễ ban phước lành¹, em thường đi lễ, Misa² cũng đã quá sức rồi.

Nghĩ một lát nàng tiếp:

– Em không muốn làm phật lòng anh, anh Kieth ạ, đi đạo Thiên Chúa sao em thấy có nhiều điều bất tiện quá. Bây giờ tưởng người ta theo đạo không phải như trước nữa. Nếu nói về luân lý thì những cậu thanh niên có đạo mà em quen đều tự do phóng túng cả. Hơn nữa, những người hết sức thông minh, họ đọc sách suy nghĩ nhiều lắm nhưng về đức tin họ chẳng có gì.

– Em cứ kể hết cho anh nghe đi –
Còn nửa giờ nữa xe mới đến đây.

1 cérémonie de bénédiction

2 Thánh lễ

Họ cùng ngồi trên chiếc ghế dài để bên cạnh lối đi.

– Gerald Carter chẳng hạn, anh chàng này đã xuất bản một cuốn tiểu thuyết. Nghe người ta nói đến sự bất diệt của linh hồn thì anh ta cười đến vỡ bụng. Còn anh chàng Howard và một chàng trẻ tuổi khác mà em thường gặp mấy lúc này là Phi Beta Kappa ở Harvard cũng tuyên bố rằng không có người thông minh nào có thể tin nơi đạo Thiên Chúa siêu phàm mặc dầu anh ta công nhận Chúa cứu thế là bậc vĩ nhân về học thuyết xã hội. Nói thế chắc làm anh khó chịu lắm phải không anh?

Nàng im không dám nói thêm nữa.
Kieth cười, trả lời:

– Em không thể làm thương tổn đến Thầy Cả vì nhiệm vụ của họ làm cho họ trợ trợ với mọi sự va chạm.

– Nếu thật vậy, nàng tiếp, thì cũng không còn gì đáng nói. Thiết tưởng mọi sự đều có vẻ hẹp hòi... Lấy một thí dụ trong các trường đạo, người ta được tự do bàn về nhiều vấn đề mà chính ngay những người công giáo không dám nghĩ đến như vấn đề hạn chế sự sanh đẻ chẳng hạn.

Kieth lộ vẻ phản ứng nhè nhẹ, nhưng nàng thấy ngay nên tiếp lời:

– Mà bây giờ vấn đề gì người ta cũng đề cập đến cả.

– Anh tưởng như vậy thì hơn.

– Vâng, thế phải hơn, em đã nói tất cả cho anh nghe rồi đấy anh Kieth ạ. Em

chỉ muốn tỏ cho anh biết là lúc này không hiểu tại sao em lại quá... quá biếng nhác, hững hờ...

– Việc đó không làm cho anh lo ngại đâu em Lois ạ, anh hiểu em hơn em tưởng. Ai cũng qua một thời kỳ khủng hoảng như thế cả nhưng rồi đâu sẽ vào đó, anh chắc như vậy. Đức tin mà chúng ta có sẵn sẽ giúp ta vượt khỏi mọi sự khó khăn.

Anh nàng vừa đứng dậy vừa nói rồi họ cùng đi bách bộ dọc theo đường.

– Em nhớ một đôi khi cầu nguyện cho anh nhé, anh mong thế, anh rất cần lời cầu nguyện của em, Lois ạ, có lẽ vì anh thấy chúng ta đã quá thông cảm nhau nhất là mấy giờ vừa qua.

Mắt nàng bỗng nhiên sáng bừng lên, nàng nói:

– Phải đấy, phải đấy, em cũng cảm thấy tâm hồn em gần anh hơn ai hết trong đời này.

Anh nàng dừng lại giơ tay chỉ bờ lê bên cạnh con đường nhỏ và tiếp:

– Chúng ta có đủ thời giờ để ..

Họ đứng trước bức tượng cao bằng hình người thật của bà Thánh Nữ Đồng Trinh xây giữa mô đá hình bán nguyệt.

Hơi ngượng nghịu nàng quỳ xuống bên cạnh anh cố gắng cầu nguyện nhưng không tĩnh tâm được,

Nàng chưa đọc xong kinh nguyện thì người anh đã đứng dậy, kéo tay nàng lên.

– Anh muốn tạ ơn Đức Mẹ đã ban cho anh em ta được gặp nhau hôm nay, chàng chỉ nói từng ấy.

Lois cảm thấy ghen ngào muốn tỏ cho anh biết rằng câu nói đó đã đầy đủ ý nghĩa đối với nàng như thế nào rồi nhưng không tìm ra chữ.

– Không khi nào anh quên được cuộc hội ngộ dịp hè này, giọng nói của anh nàng có run run. Thấy đều được an bài như ý muốn. Em Lois, em chính thật là người anh mong đợi.

– Em rất hài lòng anh Kieth ạ.

– Em biết không, anh nhận được nhiều ảnh của em từ lúc còn nhỏ, trước tiên là ảnh chụp trong thời kỳ thơ ấu, đến lúc đã thành một em bé chân đi dép đang nô đùa trên bãi biển với chiếc gàu múc nước và cái xuống xúc cát bên cạnh mình rồi đột nhiên đến cô thiếu nữ nghiêm nghị có cặp mắt sáng ngời và vẻ trầm ngâm. Thế rồi anh xây mộng xung

quanh hình bóng em. Người nam nhi cần bám vào một cái gì có thể sinh tồn. Em Lois a, anh còn nhớ hồi đó anh có ý nghĩ làm sao giữ được bên mình tâm hồn trong trắng của em, khi đời sống không được tươi sáng và ý niệm về Thượng Đế chỉ là một sự mĩa mai, hơn nữa lòng ham muốn, tình yêu thương và bao nhiêu gì nữa đã quay cuồng trong trí óc anh và thúc giục anh: “Kìa, hãy mở rộng mắt ra mà nhìn, đây là cuộc sống! Mà đã ngoảnh mặt, xây lưng rồi bỏ cuộc sống!” Chính lúc trải qua thời kỳ đen tối ấy anh thường thấy lớn vồn trước mắt anh linh hồn ngây thơ của em, mỏng manh nhưng thật trong trắng và đẹp tuyệt vời.

Lois không cầm được giọt lệ. Hai người ra đến cổng tu viện, nắng vừa dựa lưng vào cửa sắt vừa chùi mạnh vào mắt.

– Rồi sau đó, lúc em bị đau nặng anh đã quỳ suốt một đêm để xin Chúa phù hộ cho em giữ em lại cho anh vì lúc đó anh biết anh còn ước ao hơn nữa kia: Chúa đã ban cho anh sự ước vọng thêm nữa. Anh muốn biết rõ là em đang thở và sống trong cùng một thế giới với anh. Anh đã thấy em lớn lên, lòng thơ ngây thanh bạch của em trở thành một ngọn lửa: sẵn sàng soi sáng những linh hồn bạc nhược hơn. Lúc ấy anh cũng ước mong một ngày nào nâng niu con em trong lòng để nghe chúng thổ thề gọi bên tai người linh mục già và khó tánh: “Cậu Kieth”.

Kieth có vẻ hân hoan lúc nói chuyện:

– Em Lois của anh nghe này, lúc ấy anh còn xin Chúa ban cho anh nữa, anh muốn được đọc thơ em, muốn em dành riêng cho anh chỗ ngồi ở bàn ăn. Anh

muốn nhiều, nhiều lắm. Lois cứng của anh ạ.

Nàng nức nở nói:

– Nhưng thật ra anh đã... biết rồi mà, cứ nói là anh biết rồi. Em đối xử với anh như một trẻ thơ, em đâu ngờ anh có thể như vậy, em thật... anh Kieth của em ạ.

Người anh cầm tay nàng vuốt ve nhẹ nhẹ.

– Kìa xe đến. Sau em trở lại nữa nhé?

Nàng đặt hai bàn tay lên má của anh ghi đầu chàng về phía mình đoạn để mặt còn đắm lệ sát mặt của anh nói khẽ:

– Kieth, anh ruột của em ơi, một ngày kia em sẽ thổ lộ cho anh biết..

Anh nàng đỡ nàng lên xe. Nàng lấy khăn tay ra, can đảm cười trong lúc người

đánh xe vụt roi cho xe chạy. Người ta chỉ còn thấy một luồng bụi bay lên mù mịt. Người thiếu nữ kia đã khuất dạng.

Người anh dừng lại một hồi bên lề đường, tay để lên rào sắt, miệng mỉm cười, bỗng nhiên kêu lên, vẻ xao xuyến:

– Lois, Lois...

Đến xế chiều, hai ba tu sĩ đi ngang qua thấy Kieth quỳ dưới tượng nữ Thánh Maria, lúc trở về họ còn thấy chàng ở đấy.

Rồi hoàng hôn xuống, lúc ngọn cây bắt đầu rì rào trên không trung, để đã ra rả kêu, chàng vẫn còn trơ trơ quỳ nguyên chỗ cũ.

7

Người nhân viên chính phòng điện tín Sở Bưu Điện trung ương Baltimore nhăn răng hỏi người phụ:

– Thế nào?

– Anh có để ý đến người thiếu nữ không, con người đẹp mang chiếc khăn che mặt có chấm đen. Nàng ở đây rất lâu mới ra. Anh đã bỏ mất cơ hội tốt.

– Nàng có gì đặc biệt?

– Chẳng có gì nhưng đẹp tuyệt.

Hôm qua nàng đến gửi điện tín hẹn gặp anh chàng nào ấy ở một nơi nào tôi không nhớ rõ. Hồi nãy, nàng trở lại cầm trong tay bức điện tín sắp đưa cho tôi, nhưng bỗng nhiên, đổi ý kiến lại xé đi.

– Kỳ thật!

Ra khỏi bàn giấy, người nhân viên Bưu điện nhặt hai mảnh giấy xẻ đôi, ráp lại bên cạnh nhau, trong lúc đó người bạn ông ta nhìn qua vai đọc và lơ là đếm xem bao nhiêu chữ. Đúng 11 chữ:

“Đây là lời Vĩnh biệt. Anh nên sang Ý Đại Lợi, Lois”

Họ hỏi nhau:

– Thế mà lại xé đi hả?

HƯƠNG LÂM

*Dịch theo bản dịch của
Marie Pierre Castelnan.*

